

QUY TRÌNH

kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 228-QĐ/UBKTTU, ngày 08/8/2018
của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy)*

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1- Căn cứ kết quả giám sát, nắm tình hình hoặc nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban giao, Trưởng phòng báo cáo, đề xuất với thành viên Ủy ban phụ trách lĩnh vực, địa bàn và Phó Chủ nhiệm Ủy ban phụ trách phòng về kế hoạch kiểm tra, dự kiến đoàn kiểm tra; đề xuất đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra.

2- Trưởng phòng trình Thường trực Ủy ban xem xét, ban hành quyết định kiểm tra và kế hoạch kiểm tra.

3- Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra, đề cương gợi ý báo cáo giải trình; chuẩn bị các văn bản, tài liệu phục vụ việc kiểm tra.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1- Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc với đối tượng kiểm tra; yêu cầu đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo giải trình, cung cấp tài liệu cho đoàn kiểm tra.

Thành phần làm việc: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra, đối tượng kiểm tra và đại diện tổ chức đảng có liên quan. Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra quyết định.

2- Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Thu thập và nghiên cứu các văn bản, tài liệu, chứng cứ; xem xét báo cáo giải trình của đảng viên được kiểm tra; làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan. Nếu cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

- Đoàn kiểm tra trao đổi với đối tượng kiểm tra những nội dung cần giải trình bổ sung, làm rõ.

- Trường hợp đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi

hành kỷ luật và đảng viên tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm (gọi tắt là quy trình kép).

- Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định.

3- Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản):

- Nội dung: Đối tượng kiểm tra báo cáo giải trình, tự nhận hình thức kỷ luật (nếu có); đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận và bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật (nếu có).

- Thành phần tham dự:

+ Hội nghị chỉ bộ: Đảng viên trong chi bộ, đoàn kiểm tra, đối tượng kiểm tra và đại diện cấp ủy, tổ chức đảng hoặc tổ chức đảng cấp trên có liên quan.

+ Hội nghị cấp ủy, tổ chức đảng có đối tượng kiểm tra là thành viên: Các thành viên của cấp ủy, tổ chức đảng; đoàn kiểm tra; đại diện cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên và đối tượng kiểm tra.

+ Hội nghị ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy, tổ chức đảng hoặc tổ chức trực thuộc Tỉnh ủy: Các ủy viên ban thường vụ cấp ủy hoặc cấp ủy viên hoặc thành viên tổ chức đảng hoặc tổ chức trực thuộc Tỉnh ủy; Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra và đối tượng kiểm tra.

- Tùy nội dung, đối tượng kiểm tra, trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị và thành phần dự các hội nghị. Trường hợp cần thiết, Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định việc tổ chức các hội nghị và thành phần tham dự.

4- Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh nội dung chưa rõ; chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đối tượng được kiểm tra và đại diện tổ chức đảng có liên quan về kết quả kiểm tra.

5- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Ủy ban.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì đại diện Ủy ban nghe đảng

viên được kiểm tra trình bày ý kiến trước khi trình Ủy ban.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét, kết luận:

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của đối tượng kiểm tra và tổ chức đảng có liên quan.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì mời đảng viên vi phạm, đại diện cấp ủy quản lý đảng viên vi phạm dự hội nghị Ủy ban; đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

- Ủy ban thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định kỷ luật hoặc đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền kỷ luật đối với đảng viên vi phạm.

2- Đoàn kiểm tra phối hợp với Văn phòng hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật; báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Thường trực Ủy ban ký, ban hành.

3- Đại diện Ủy ban và đoàn kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra và công bố quyết định kỷ luật (nếu có) đến đối tượng được kiểm tra và tổ chức đảng có liên quan.

4- Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá (bằng văn bản) về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn kiểm tra, trình Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra ký, gửi người đứng đầu các đơn vị có cán bộ tham gia đoàn kiểm tra; lập và nộp lưu hồ sơ.

5- Thành viên Ủy ban phụ trách lĩnh vực, địa bàn và phòng địa bàn đơn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật của Ủy ban hoặc của cấp trên./.